ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TẠI VRB

A. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. Tài khoản thanh toán: là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn do người/tổ chức sử dụng dịch vụ mở tại VRB với mục đích gửi, giữ tiền, rút tiền mặt, thực hiện các giao dịch thanh toán qua bằng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt như: séc lĩnh tiền mặt, ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, chuyển tiền điện tử…

Tài khoản thanh toán có thể mở cho loại tiền Việt Nam Đồng hoặc ngoại tệ.

Tài khoản thanh toán gồm 3 loại: tài khoản thanh toán cá nhân (nếu chủ tài khoản là một cá nhân), tài khoản thanh toán tổ chức (nếu chủ tài khoản thanh toán là một pháp nhân), tài khoản thanh toán chung (nếu tài khoản có nhiều chủ tài khoản có thể là cá nhân, pháp nhân hoặc cả hai). Chủ tài khoản thanh toán chung được gọi là đồng chủ tài khoản.

2. Ngân hàng: tuỳ ngữ cảnh được hiểu là Ngân hàng liên doanh Việt - Nga (VRB) hoặc chi nhánh VRB.

3. Khách hàng: là các cá nhân, pháp nhân mở tài khoản tiền gửi tại VRB.

4. Cán bộ cấp cao: là người giữ vị trí quan trọng trong các cơ quan pháp lý, luật pháp, quân đội hay tòa án của một nhà nước, có thể được bầu cử, hoặc không, là người giữ vị trí quan trọng của một Đảng lớn, hay một quản lý cấp cao của một công ty, học viện hay tổ chức từ thiện do Nhà nước quản lý hoặc góp vốn chính. Cán bộ cấp cao bao gồm cả các cá nhân được ủng hộ trên danh nghĩa của một Cán bộ cấp cao, trong đó người hưởng lợi là thành viên trong gia đình hoặc người thân thiết của cán bộ cấp cao đó.

Một người thân thiết là người được mọi người biết là có quan hệ đặc biệt gần gũi với Cán bộ cấp cao, có khả năng giao dịch trên danh nghĩa của người đó. Cũng có thể hiểu là tổ chức kinh doanh được sở hữu bởi/ đồng sở hữu bởi Cán bộ cấp cao.

5. Chủ sở hữu hưởng lợi: là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế một hoặc một số tài sản, có quyền chi phối khách hàng thực hiện giao dịch liên quan đến tài sản cho cá nhân này; là cá nhân có quyền chi phối một pháp nhân hoặc một thỏa thuận pháp lý.

6. Thỏa thuận pháp lý: là thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận

B. QUY ĐỊNH VỀ MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN

I. Mở tài khoản:

1. Khách hàng phải cung cấp hồ sơ và thực hiện thủ tục đăng ký thông tin và mẫu chữ ký, mẫu dấu (nếu là tổ chức) theo quy định của VRB về mở tài khoản. Các hồ sơ, giấy tờ phải còn hiệu lực theo quy định của Pháp luật. Các yếu tố kê khai trong hồ sơ đăng ký phải chính xác, đúng sự thật. Khách

hàng phải chịu trách nhiệm về các yếu tố đã đăng ký và phải thông báo ngay với VRB nơi mở tài khoản nếu thay đổi các yếu tố trong hồ sơ.

2. VRB có quyền đề nghị khách hàng cung cấp các giấy tờ mở tài khoản phù hợp với yêu cầu quản lý của VRB.

3. Đối với người chưa đủ 15 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật: mọi thủ tục mở và sử dụng tài khoản tiền gửi phải thực hiện thông qua người giám hộ, người đại diện theo pháp luật.

II. Sử dụng và quản lý tài khoản:

1. Khách hàng xuất trình bản chính giấy tờ tùy thân đúng với loại giấy tờ tùy thân đã đăng ký với VRB khi thực hiện giao dịch.

2. Khách hàng phải điền đầy đủ thông tin vào chứng từ giao dịch theo mẫu của VRB và xuất trình các chứng từ chứng minh tính hợp lệ, hợp pháp của giao dịch trong trường hợp quy định của pháp luật và của VRB yêu cầu.

3. Uỷ quyền: Chủ tài khoản có thể uỷ quyền cho người khác sử dụng tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật và của VRB trong từng thời kỳ. Việc uỷ quyền phải lập thành văn bản và được VRB chấp nhận.

4. Quản lý tài khoản

4.1. Địa điểm giao dịch: Khách hàng có thể gửi tiền vào tài khoản/rút tiền từ tài khoản của mình hoặc thực hiện các giao dịch khác tại bất cứ Chi nhánh nào trong hệ thống VRB.

4.2. Số dư tối thiểu: Khách hàng phải duy trì trên tài khoản số dư tối thiểu theo quy định của VRB trong từng thời kỳ.

4.3. Phí quản lý tài khoản: thu theo biểu phí của VRB trong từng thời kỳ

4.4. Phí giao dịch và các loại phí liên quan khác: theo biểu phí do VRB công bố theo từng thời kỳ hoặc theo các thỏa thuận riêng của khách hàng và VRB.

5. Cung cấp thông tin về tài khoản: VRB có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về số dư, giao dịch phát sinh trên tài khoản, việc tài khoản bị phong tỏa, các thông tin khác và chứng từ liên quan đến tài khoản theo đúng thời gian và phương thức đã thỏa thuận. Khách hàng có thể yêu cầu VRB cung cấp thông tin tài khoản đột xuất và phải thanh toán phí cung cấp thông tin đột xuất theo biểu phí của VRB trong từng thời kỳ.

6. Phong toả tài khoản:

6.1. VRB được quyền phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản thanh toán của khách hàng trong các trường hợp sau:

a) Khi có thỏa thuận bằng văn bản giữa chủ tài khoản (của tất cả các đồng chủ tài khoản đối với tài khoản thanh toán chung) hoặc người được chủ tài khoản ủy quyền hợp pháp với VRB.

b) Khi xảy ra sự kiện làm phát sinh quyền tự động phong tỏa tài khoản của VRB theo quy định của VRB hoặc theo thỏa thuận cụ thể của VRB và khách hàng.

c) Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6.2. Việc sử dụng tài khoản trong thời gian phong tỏa được thực hiện theo đúng nội dung phong tỏa. Số tiền phong tỏa phải được bảo toàn và kiểm soát chặt chẽ theo nội dung phong tỏa và được hưởng lãi theo quy định của VRB. Trường hợp tài khoản bị phong tỏa một phần thì số tiền còn lại trên tài khoản vẫn được sử dụng.

6.3. Việc phong tỏa chấm dứt

a) Theo quy định trong thỏa thuận phong tỏa giữa chủ tài khoản hoặc người được chủ tài khoản ủy quyền với VRB.

b) Hết thời hạn phong toả trong quyết định phong toả của người/cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không có gia hạn hợp pháp.

c) Có quyết định bằng văn bản chấm dứt phong toả trước hạn có hiệu lực của người/cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Tạm khóa/ngừng tạm khóa tài khoản:

7.1. Ngân hàng thực hiện tạm khóa tài khoản thanh toán của khách hàng (tạm dừng giao dịch) một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản thanh toán khi có văn bản yêu cầu của chủ tài khoản (hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ tài khoản) hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa chủ tài khoản với ngân hàng, trừ trường hợp chủ tài khoản chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho ngân hàng nơi mở tài khoản.

7.2. Việc ngừng tạm khóa tài khoản thanh toán và việc xử lý các lệnh thanh toán đi, đến trong thời gian tạm khóa thực hiện theo yêu cầu của chủ tài khoản thanh toán (hoặc người giám hộ, người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) hoặc theo văn bản thỏa thuận giữa chủ tài khoản với ngân hàng.

8. Đóng tài khoản

Việc đóng tài khoản chỉ được thực hiện tại Chi nhánh VRB nơi mở tài khoản. Việc đóng tài khoản có đặt các lệnh chuyển tiền tự động chỉ có thể thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo sau khi xoá lệnh chuyển tiền tự động. Ngân hàng thực hiện đóng tài khoản tiền gửi của khách hàng trong các trường hợp sau:

- Khi Chủ tài khoản (hoặc người giám hộ, người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản) yêu cầu
- Khi cá nhân có tài khoản bị chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự
- Khi tổ chức có tài khoản chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật
- Khi chủ tài khoản vi phạm pháp luật trong thanh toán hoặc vi phạm các thoả thuận liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản với Ngân hàng
- Tài khoản hết số dư hoặc có số dư thấp hơn quy định của ngân hàng và đã ngừng giao dịch 12 tháng kể từ thời điểm phát sinh giao dịch cuối cùng trên tài khoản.giao dịch cuối cùng trên tài khoản.
- Thời hạn thông báo cho chủ tài khoản trước khi đóng tài khoản thanh toán và các vấn đề cụ thể khác liên quan đến việc đóng tài khoản thanh toán là 10 ngày trước khi đóng tài khoản.
- Trường hợp đóng tài khoản vẫn còn số dư, số dư còn lại trên tài khoản được xử lý theo quy định của pháp luật và của VRB.

9. Ngoài các quy định chung tại điểm 1, điểm 2, điểm 3, điểm 4, điểm 5, điểm 6 nêu trên, việc sử dụng tài khoản tiền gửi thanh toán phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Phát hành séc: Chủ tài khoản thanh toán được phép phát hành séc từ tài khoản của mình. Việc cung ứng và sử dụng séc được thực hiện theo quy định của Pháp luật và quy định của VRB trong từng thời kỳ.

b) Rút tiền từ tài khoản (bao gồm việc rút tiền mặt và chuyển khoản từ tài khoản) theo yêu cầu của chủ tài khoản, người đại diện theo pháp luật của chủ tài khoản tổ chức, người được chủ tài khoản ủy quyền.

Đối với tài khoản của cá nhân, nếu chứng từ rút tiền không phải là séc thanh toán thì VRB có quyền yêu cầu chính chủ tài khoản, người được chủ tài khoản ủy quyền phải trực tiếp lập và xuất trình chứng từ để giao dịch.

Đối với tài khoản của tổ chức, chứng từ rút tiền có thể do chính người đại diện theo pháp luật của chủ tài khoản, người được người đại diện pháp luật của chủ tài khoản ủy quyền xuất trình hoặc do cá nhân, tổ chức khác xuất trình. Trường hợp cần thiết, VRB có quyền yêu cầu chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền xác nhận nội dung chứng từ giao dịch bằng văn bản qua fax, email đăng ký.

Trường hợp rút tiền mặt từ tài khoản của tổ chức, người lĩnh tiền phải xuất trình giấy tờ tùy thân, nếu người lĩnh tiền không phải người đại diện theo pháp luật của chủ tài khoản thì phải xuất trình kèm theo văn bản uỷ quyền/ giấy giới thiệu theo quy định của VRB khi thực hiện giao dịch.

C. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

I. Quyền của khách hàng:

1. Được hưởng đầy đủ số dư khả dụng và lãi phát sinh trên số dư tài khoản tiền gửi theo quy định của pháp luật và của VRB.
2. Được quyền sử dụng số tiền trên tài khoản thực hiện các giao dịch tài khoản hợp pháp, hợp lệ.
3. Được lựa chọn và sử dụng các dịch vụ do VRB cung cấp phù hợp với loại tài khoản khách hàng mở, với yêu cầu, khả năng và quy định của pháp luật.
4. Được yêu cầu cung cấp các thông tin về những giao dịch liên quan đến tài khoản và số dư trên tài khoản của mình.
5. Được VRB bảo đảm an toàn số dư trên tài khoản và bảo mật thông tin liên quan đến tài khoản, giao dịch tài khoản theo quy định của Pháp luật.
6. Được yêu cầu VRB đóng, phong tỏa hoặc thay đổi cách thức sử dụng tài khoản khi cần thiết.
7. Được hưởng các chính sách khách hàng của VRB trong từng thời kỳ.
8. Được quyền đề nghị ngân hàng tra soát, khiếu nại trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch cần được tra soát, khiếu nại.
9. Các quyền khác theo quy định của Điều khoản, điều kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.

II. Trách nhiệm của khách hàng

1. Tuân thủ các quy định tại Điều khoản, điều kiện này và các thỏa thuận đã cam kết với VRB.
2. Thông báo kịp thời cho VRB khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản thanh toán của mình hoặc tài khoản của mình bị lợi dụng.

3. Chịu trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng tài khoản do lỗi của mình.

4. Chịu trách nhiệm thanh toán các loại phí liên quan đến sử dụng dịch vụ tài khoản cho ngân hàng.

5. Đảm bảo có đủ tiền trên tài khoản để thực hiện các lệnh thanh toán đã lập. Chịu trách nhiệm về việc chi trả vượt quá số dư khả dụng trên tài khoản

6. Không được cho thuê, cho mượn tài khoản, hoặc sử dụng tài khoản của mình cho các giao dịch thanh toán đối với những khoản tiền đã có bằng chứng về nguồn gốc bất hợp pháp.

7. Cung cấp thông tin chính xác cho ngân hàng khi yêu cầu sử dụng dịch vụ thanh toán hoặc trong quá trình sử dụng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

8. Đóng thuế thu nhập cá nhân đối với tài khoản mang tính đầu tư vốn và các hình thức thu thuế khác theo quy định của Pháp luật.

9. Kê khai thông tin theo Luật thuế Mỹ với nội dung quy định trong biểu mẫu về mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại VRB.

10. Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều khoản, điều kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.

III. Quyền của Ngân hàng

1. VRB được quyền tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của khách hàng trong các trường hợp sau:

- Thu các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, chi phí hợp lệ khác phát sinh trong quá trình quản lý tài khoản và cung ứng dịch vụ Ngân hàng theo quy định của VRB.
- Thu hồi các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, chi phí phải trả khác của khách hàng theo yêu cầu của các tổ chức tín dụng nơi khách hàng sử dụng thẻ tiết kiệm do VRB phát hành làm tài sản đảm bảo tiền vay.
- Thực hiện các nghĩa vụ thanh toán theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc chủ tài khoản tiền gửi thanh toán, tiền gửi tiết kiệm phải thanh toán.
- Điều chỉnh các giao dịch bị hạch toán sai, hạch toán nhầm, hạch toán không đúng bản chất.
- Khi phát hiện đã ghi Có nhầm vào tài khoản của khách hàng hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển Có của ngân hàng chuyển tiền do ngân hàng chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền;
- Các trường hợp khác theo thỏa thuận của VRB và khách hàng hoặc theo quy định của pháp luật.

2. Có quyền từ chối thực hiện các lệnh thanh toán của khách hàng trong các trường hợp sau:

- Khách hàng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán; lệnh thanh toán không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký hoặc không phù hợp với các thoả thuận giữa VRB và khách hàng.
- Khách hàng không có đủ số dư trên tài khoản (bao gồm cả hạn mức thấu chi, nếu có) đảm bảo cho việc thực hiện các lệnh thanh toán.
- Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền
- Khách hàng không tuân thủ quy định của Pháp luật về quản lý ngoại hối.

3. Không giải quyết việc dừng các lệnh thanh toán hợp lệ mà trước đó VRB đã thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.

4. Trong trường hợp phát hiện chủ tài khoản, người sử dụng tài khoản vi phạm các quy định hiện hành hoặc thoả thuận đã có với Ngân hàng, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, VRB có quyền không thực hiện các yêu cầu sử dụng tài khoản của khách hàng, giữ lại tang vật và thông báo ngay với cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

5. Phong toả, đóng, chuyển đổi hoặc tất toán số dư tài khoản theo quy định.

6. Được quy định các biện pháp đảm bảo an toàn trong thanh toán tuỳ theo yêu cầu và đặc thù hoạt động.

7. Yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin có liên quan khi sử dụng dịch vụ thanh toán theo quy định.

8. Các quyền khác theo quy định của Điều khoản, điều kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.

IV. Trách nhiệm của Ngân hàng

1. Phạt do khách hàng vi phạm các quy định về sử dụng tài khoản đã thoả thuận hoặc đã có quy định.

2. Hướng dẫn khách hàng thực hiện đúng các quy định về lập hồ sơ mở tài khoản thanh toán, lập chứng từ giao dịch và các quy định có liên quan trong việc sử dụng tài khoản. Ngân hàng có trách nhiệm phát hiện và điều chỉnh kịp thời các tài khoản mở sai hoặc sử dụng chưa chính xác.

3. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh thanh toán, các yêu cầu sử dụng tài khoản của khách hàng phù hợp với quy định hoặc thoả thuận giữa Ngân hàng và khách hàng. Kiểm soát các lệnh thanh toán của khách hàng, đảm bảo lập đúng thủ tục quy định, hợp pháp, hợp lệ và khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký; cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại dịch vụ, phương tiện thanh toán cần thiết phục vụ nhu cầu giao dịch của khách hàng qua Ngân hàng.

4. Thực hiện hạch toán theo các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên cơ sở các chứng từ kế toán hợp pháp, hợp lệ nhận được. Điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai; hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với quy định về sử dụng của tài khoản thanh toán.

5. Đảm bảo an toàn số dư trên tài khoản và bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản, không được phép thu thập, sử dụng, chuyển trao thông tin của chủ tài khoản cho bên thứ ba khi chưa được sự đồng ý của chủ tài khoản, trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

6. Niêm yết công khai các quy định về mở và sử dụng tài khoản.

7. Tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại của khách hàng trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán nếu khách hàng có đề nghị tra soát, khiếu nại phù hợp với quy định tại phần D. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng trên tài khoản của khách hàng do lỗi của mình.

8. Chịu trách nhiệm đóng phí bảo hiểm tiền gửi, thu thuế thu nhập cá nhân đối với khách hàng phát sinh giao dịch.

9. VRB được chủ động thay đổi, bổ sung các nội dung quy định về mở và sử dụng tài khoản và thông báo công khai cho khách hàng biết.

10. Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều khoản, điều kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.

D. TRA SOÁT, KHIẾU NẠI

1. Khách hàng được quyền tra soát, khiếu nại trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch cần được tra soát, khiếu nại qua tổng đài điện thoại hoặc giấy đề nghị tra soát theo mẫu của VRB. Trường hợp khách hàng đề nghị tra soát, khiếu nại qua tổng đài điện thoại, khách hàng có trách nhiệm bổ sung giấy đề nghị tra soát, khiếu nại theo mẫu trong vòng 5 ngày kể từ ngày khách hàng đề nghị tra soát qua tổng đài, làm căn cứ chính thức để xử lý tra soát, khiếu nại. Trường hợp ủy quyền cho người khác đề nghị tra soát, khiếu nại, khách hàng thực hiện theo mẫu ủy quyền của VRB và theo quy định của pháp luật về ủy quyền.

2. VRB có trách nhiệm tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại của khách hàng trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán qua tổng đài điện thoại (có ghi âm) và qua tiếp nhận giấy đề nghị tra soát, khiếu nại của khách hàng tại các điểm giao dịch của ngân hàng, đồng thời đảm bảo xác thực những thông tin cơ bản mà khách hàng đã cung cấp cho ngân hàng.

3. Thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại là 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu của khách hàng theo một trong 2 hình thức trên. Kết quả tra soát, khiếu nại sẽ được VRB thông báo cho khách hàng bằng văn bản.

4. VRB sẽ bồi hoàn tổn thất cho khách hàng theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của khách hàng và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng. Thời hạn bồi hoàn là 05 ngày kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại.

5. Trong trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, ngân hàng thỏa thuận với khách hàng về phương án xử lý tra soát, khiếu nại.

6. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, ngân hàng thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thanh toán, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trên địa bàn); đồng thời, thông báo bằng văn bản cho khách hàng về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ngân hàng thỏa thuận với khách hàng về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

7. Trường hợp ngân hàng, khách hàng và các bên liên quan không thỏa thuận được và/hoặc không đồng ý với quá trình đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

E. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Điều khoản, điều kiện này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

F. HIỆU LỰC

1. Điều khoản, điều kiện này có hiệu lực áp dụng cho việc mở, sử dụng tài khoản và sử dụng các dịch vụ tài khoản của Khách hàng tại Ngân hàng. Đăng ký thông tin khách hàng - Đề nghị mở tài khoản là một phần không tách rời của Điều khoản, điều kiện này.

2. Điều khoản, điều kiện này được thiết lập bằng Tiếng Việt.